

CÔNG TY CỔ PHẦN XUẤT NHẬP KHẨU SA GIANG
LÔ CII-3, KCN C, TP SA ĐÉC, T. ĐỒNG THÁP
MÃ CHỨNG KHOÁN: SGC



MEMBER OF VINH HOAN

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN

NĂM 2021

Đồng Tháp, tháng 04 năm 2022

MỤC LỤC

I. Thông tin chung

1. Thông tin khái quát Trang 1
2. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh Trang 2
3. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý Trang 2
4. Định hướng phát triển Trang 4
5. Các rủi ro Trang 4

II. Tình hình hoạt động trong năm

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh..... Trang 5
2. Tổ chức và nhân sự Trang 5
3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án..... Trang 12
4. Tình hình tài chính Trang 12
5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu Trang 13
6. Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của công ty Trang 14
 - 6.1. Tác động lên môi trường Trang 14
 - 6.2. Quản lý nguồn nguyên vật liệu..... Trang 14
 - 6.3. Tiêu thụ năng lượng Trang 15
 - 6.4. Tiêu thụ nước..... Trang 15
 - 6.5. Tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường Trang 15
 - 6.6. Chính sách liên quan đến người lao động Trang 15
 - 6.7. Báo cáo liên quan đến trách nhiệm đối với cộng đồng địa phương..... Trang 16
 - 6.8. Báo cáo liên quan đến hoạt động thị trường vốn xanh theo hướng dẫn của UBCKNN..... Trang 16



III. Báo cáo và đánh giá của Ban Giám đốc

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh Trang 17
2. Tình hình tài chính..... Trang 17
3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý..... Trang 17
4. Kế hoạch phát triển trong tương lai Trang 18
5. Giải trình của Ban Giám Đốc đối với ý kiến kiểm toán Trang 18
6. Báo cáo đánh giá liên quan
đến trách nhiệm về môi trường và xã hội của công ty..... Trang 19

IV. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Công ty

1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty Trang 19
2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Giám đốc công ty Trang 20
3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị Trang 21

V. Quản trị công ty

1. Hội đồng quản trị Trang 21
2. Ban Kiểm soát..... Trang 26
3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích
của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc và Ban kiểm soát..... Trang 26

VI. Báo cáo tài chính

1. Ý kiến kiểm toán..... Trang 27
2. Báo cáo tài chính được kiểm toán..... Trang 27

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN

I. Thông tin chung

1. Thông tin khái quát

- Tên giao dịch: **SA GIANG IMPORT EXPORT CORPORATION**
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 1400469817
- Vốn điều lệ: 71.475.800.000 đồng
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu: 118.592.462.413 đồng
- Địa chỉ: Lô C II-3, Khu Công Nghiệp C, Thành phố Sa Đéc, Tỉnh Đồng Tháp
- Số điện thoại: 02773.763.155
- Số fax: 02773.763.152
- Website: www.sagiang.com.vn
- Mã cổ phiếu: **SGC**

Quá trình hình thành và phát triển

- Quá trình hình thành và phát triển: Thành lập ngày 28/5/2004
- + Niêm yết ngày 05 tháng 09 năm 2006 tại Trung tâm giao dịch chứng khoán TP HCM.
 - + Chuyển niêm yết tại Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội ngày 03/06/2009.
 - + Chuyển đổi sở hữu thành công ty cổ phần tháng 06 năm 2004
 - + Xây dựng nhà máy Bánh phồng tôm Sa Giang 2 tại Khu Công Nghiệp A1
 - + Thành lập Công ty TNHH 01 thành viên Sa Giang 2 tháng 10 năm 2008.
 - + Chuyển Chi Nhánh về địa chỉ 483 đường Tên Lửa, phường Bình Trị Đông B, Quận Bình Tân TP HCM.
 - + Sát nhập Công ty TNHH 01 thành viên Sa Giang 2 vào công ty năm 2012
 - + Sát nhập Xưởng thực phẩm vào Xí Nghiệp Sa Giang 2, và đầu tư mở rộng Xưởng thực phẩm tại Khu công nghiệp A.

+ Xây dựng Hội Trường tại Khu C, Khu Công Nghiệp Sa Đéc.

+ Tháng 04/2021: Công ty CP Vĩnh Hoàn hoàn tất thực hiện giao dịch mua cổ phần của Cty CP XNK Sa Giang chiếm 76.72% vốn điều lệ.

+ Năm 2022: Hoàn thành xây dựng đưa vào hoạt động Xí nghiệp Sa Giang 3, nâng công suất sản xuất các sản phẩm từ gạo lên 6.000 tấn/năm

– Các sự kiện khác: Không

2. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh

Ngành nghề kinh doanh:

+ **Ngành nghề kinh doanh: Sản xuất và mua bán thực phẩm: bánh phồng tôm, phở hủ tiếu, bún gạo ...**

Địa bàn kinh doanh: Tất cả các tỉnh thành trong cả nước, các nước ở Châu Âu, Châu Á, Châu Mỹ, Châu Phi.

3. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý

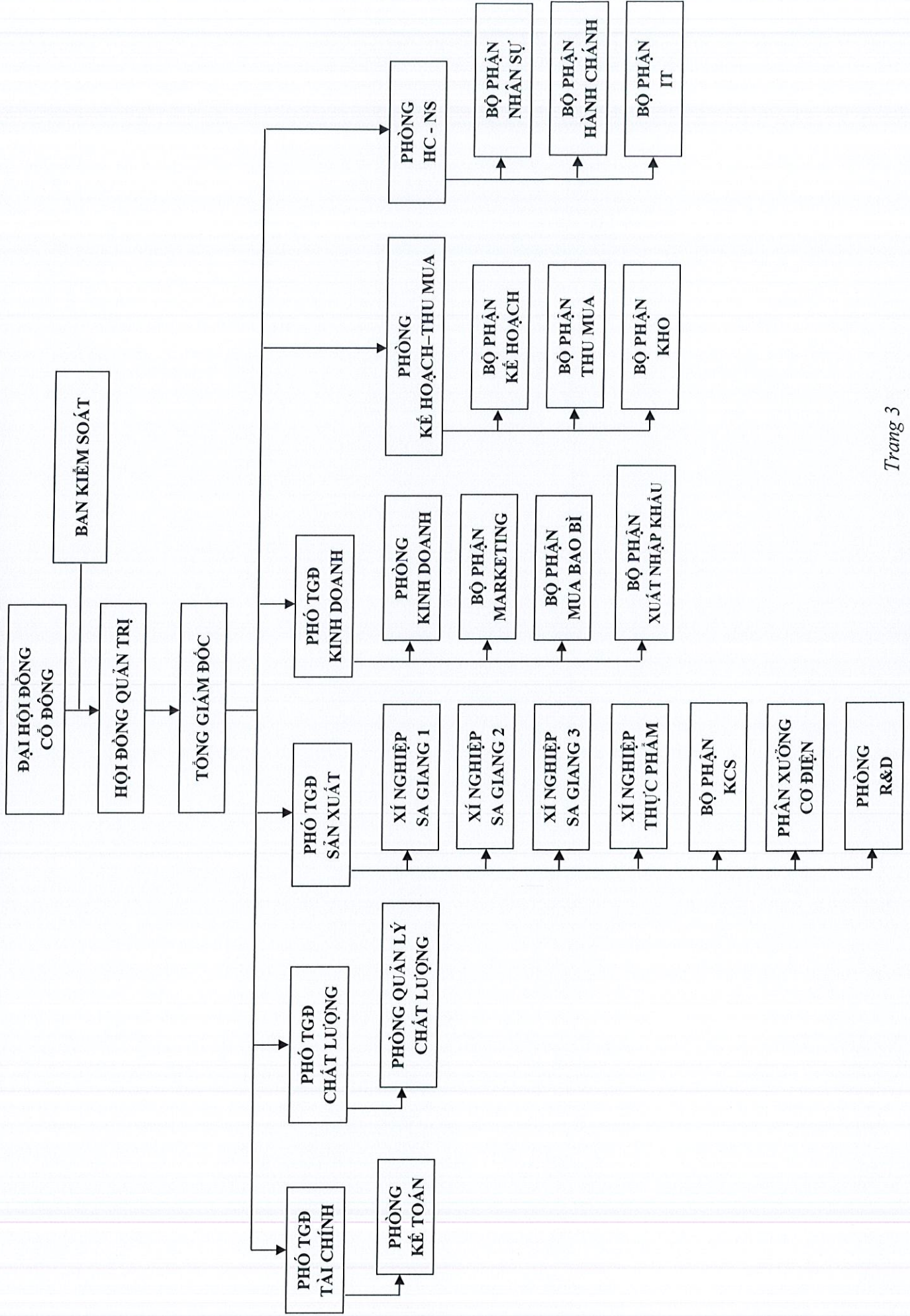
Mô hình quản trị:

- Hội đồng quản trị: 6 người trong đó 01 Chủ tịch HĐQT, 5 thành viên HĐQT, Ban kiểm soát 03 người gồm 01 trưởng ban và 02 thành viên.

Cơ cấu bộ máy quản lý:

- Ban Tổng Giám đốc gồm 01 Tổng Giám đốc và 04 phó Tổng Giám đốc, Các phòng ban chức năng, Các nhà máy sản xuất, Chi nhánh.

Sơ đồ 2: CƠ CẤU BỘ MÁY QUẢN LÝ CỦA CÔNG TY



- Các công ty con, công ty liên kết: Không

4. Định hướng phát triển

- Các mục tiêu chủ yếu của Công ty:

- Tập trung mở rộng các thị trường xuất khẩu mới và tiềm năng, giữ vững khách hàng truyền thống. Xây dựng chính sách bán hàng phù hợp với từng thị trường, đặc biệt là thị trường nước ngoài để thu hút khách hàng và tăng thị phần.

- Mở rộng hệ thống phân phối trong nước, đa dạng hóa các kênh phân phối để tăng độ phủ trên thị trường nội địa.

- Đầu tư marketing cho thương hiệu Sa Giang.

- Theo dõi chặt chẽ diễn biến giá nguyên vật liệu đi đôi với tính toán nhu cầu và thời điểm thích hợp để có quyết định mua dự trữ với giá tốt nhất nhằm ổn định giá thành sản phẩm.

- Tăng cường công tác quản lý, kiểm soát chi phí; xây dựng, theo dõi, đánh giá hạn mức công nợ.

+ Đào tạo nguồn nhân lực đủ trình độ năng lực phục vụ lâu dài cho hoạt động sản xuất kinh doanh của đơn vị.

+ Mở rộng sản xuất, phát triển mặt hàng mới, tạo bước đi bền vững trong tương lai.

+ Đầu tư, cải tiến máy móc thiết bị để tăng năng suất, giảm chi phí nhân công, tiêu hao nhiên liệu.

- Các mục tiêu đối với môi trường, xã hội và cộng đồng của Công ty: Thúc đẩy ngành nông nghiệp phát triển, góp phần giải quyết việc làm cho người lao động ở địa phương, đóng góp cho các công trình phúc lợi xã hội, ủng hộ đồng bào bị thiên tai v.v...

5. Các rủi ro:

- Rủi ro về giá nguyên liệu: Giá nguyên liệu chính như bột mì, tôm đều biến động rất nhạy với thị trường và có tính mùa vụ. Trong năm qua, các mặt hàng nguyên nhiên liệu biến động mạnh.

Biện pháp: Luôn luôn cập nhật thông tin thị trường, tìm hiểu quy luật mùa vụ của nguyên nhiên liệu.

- Rủi ro về biến động lãi suất: Công ty liên tục nâng cao công suất, đầu tư máy móc thiết bị hiện đại vì vậy luôn có nhu cầu về vốn. Nếu lãi suất cao sẽ làm tăng chi phí lãi vay và ảnh hưởng đến hoạt động kinh doanh của công ty.

- Đối thủ cạnh tranh: Công ty luôn cập nhật thông tin về các đối thủ trong cùng ngành. Tuy nhiên hiện nay có thêm nhiều đối thủ mới ở thị trường trong nước lẫn nước ngoài. Đa số những đối thủ này sử dụng chiến lược cạnh tranh về giá để thu hút khách hàng.

Biện pháp: Năm bắt được những khó khăn đó, trong năm qua Công ty đã không ngừng cải tiến máy móc, thay đổi nâng cao phương thức sản xuất, tìm kiếm nguồn nguyên liệu thay thế giá rẻ, nhằm hạ giá thành tạo năng lực cạnh tranh so với đối thủ.

II. Tình hình hoạt động trong năm

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh:

- Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm:

Chỉ tiêu	ĐVT	THỰC HIỆN NĂM 2020
-Tổng doanh thu	Tỷ đồng	385,9
-Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	39,7
-Thuế TNDN	Tỷ đồng	8,0
-Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	31,7
-Thu nhập bình quân	đ/người/tháng	8.200.000

- Tình hình thực hiện so với kế hoạch:

Công ty đã thực hiện đạt 87,70% tổng doanh thu chỉ tiêu kế hoạch đã đề ra và đạt 123,49% so với cùng kỳ năm trước thể hiện qua các chỉ tiêu sau:

Chỉ tiêu	ĐVT	TH NĂM 2021	KH NĂM 2021	% SO KẾ HOẠCH	TH NĂM 2020	% SO NĂM 2020
-Tổng doanh thu	Tỷ đồng	385,90	440	87,70%	312,50	123,49%
-Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	39,74	57,8	68,75%	38,71	102,66%
-Thuế TNDN	Tỷ đồng	8,0	7,5	112,86%	7,84	101,91%
-Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	31,75	50,3	63,12%	30,87	102,85%
-Thu nhập bình quân	đ/người/tháng	8.200.000			8.000.000	102,50%

Trong năm 2021 tình hình dịch bệnh Covid-19 diễn biến phức tạp trong và ngoài nước, ảnh hưởng không nhỏ đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. Công ty duy trì được hoạt động sản xuất liên tục và doanh thu tăng trưởng nhưng không đạt kế hoạch đề ra, dịch bệnh làm hầu hết các chi phí đều tăng nên ảnh hưởng lợi nhuận tăng ít so với năm trước và không đạt kế hoạch.

2. Tổ chức và nhân sự

- Danh sách Ban điều hành:

Tóm tắt lý lịch của các cá nhân trong Ban điều hành:

1. Tổng Giám đốc - Ông Nguyễn Văn Kiệm:

Họ và tên:	Nguyễn Văn Kiệm
Giới tính:	Nam
Ngày tháng năm sinh:	02/04/1967
Nơi sinh:	Tân Phú Trung, Châu Thành Đồng Tháp
Quốc tịch:	Việt Nam
Dân tộc:	Kinh
Quê quán:	Tân Phú Trung, Châu Thành Đồng Tháp
Địa chỉ thường trú:	Phú Hòa, Tân Phú Đông, Sa Đéc, Đồng Tháp
Số ĐT liên lạc ở cơ quan:	(0277) 763 155
Trình độ văn hóa:	12/12
Trình độ chuyên môn:	Cử nhân kinh tế
Quá trình công tác: + 1995 - đến nay	Công tác tại Cty CP XNK Sa Giang
Chức vụ công tác hiện nay:	Thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám Đốc Cty CP XNK Sa Giang
Số cổ phần nắm giữ:	50.938cp (Mệnh giá 10.000 đ/CP)
Hành vi vi phạm pháp luật:	Không
Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty:	Không
Cổ phần những người có liên quan đang nắm giữ:	Không

2. Phó Tổng Giám Đốc – Ông Mai Hoàng Tâm:

Họ và tên:	Mai Hoàng Tâm
Giới tính:	Nam
Ngày tháng năm sinh:	26/04/1970
Nơi sinh:	Sa Đéc, Đồng Tháp

Quốc tịch:	Việt Nam
Dân tộc:	Kinh
Quê quán:	Thị xã Sa Đéc, Đồng Tháp
Địa chỉ thường trú:	149/24 Khóm 3, phường 2, TP Sa Đéc, Đồng Tháp
Số ĐT liên lạc ở cơ quan:	(0277) 3763 155
Trình độ văn hóa:	12/12
Trình độ chuyên môn:	kỹ sư công nghệ thực phẩm
Quá trình công tác: + Từ 1993 đến 1995 + Từ 1996 đến nay	Công tác tại XN chế biến thực phẩm ARICO Công tác tại Công ty CP XNK Sa Giang
Chức vụ công tác hiện nay:	Phó Tổng Giám Đốc Công ty CP. XNK Sa Giang
Số cổ phần nắm giữ:	58.909 (Mệnh giá 10.000 đ/CP)
Hành vi vi phạm pháp luật:	Không
Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty	Không
Cổ phần những người có liên quan đang nắm giữ:	- Bà Huỳnh Thị thủy Trang (Vợ) đang nắm giữ 17.100 CP (Mệnh giá 10.000đ/CP) - Bà Mai Thúy Phụng (Chị) đang nắm giữ 9.600 CP (Mệnh giá 10.000đ/CP)

3. Phó Tổng Giám Đốc – Bà Lê Thị Diệu Thi:

Họ và tên:	Lê Thị Diệu Thi
Giới tính:	Nữ
Ngày tháng năm sinh:	15/08/1975
Nơi sinh:	Đồng Tháp, Việt Nam

Quốc tịch:	Việt Nam
Dân tộc:	Kinh
Quê quán:	
Địa chỉ thường trú:	Phường 11, Tp Cao Lãnh, Tỉnh Đồng Tháp
Số ĐT liên lạc ở cơ quan:	(0277) 3763 155
Trình độ văn hóa:	12/12
Trình độ chuyên môn:	Kỹ sư Công nghệ thực phẩm; Cử nhân Quản trị kinh doanh
Quá trình công tác: + Từ 2021 đến nay	Công tác tại Công ty CP XNK Sa Giang
Chức vụ công tác hiện nay:	Phó Tổng Giám Đốc – Phụ trách Chất lượng Công ty CP XNK Sa Giang
Số cổ phần nắm giữ:	0 CP (Mệnh giá 10.000 đ/CP)
Hành vi vi phạm pháp luật:	Không
Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty	Không
Cổ phần những người có liên quan đang nắm giữ:	

4. Phó Tổng Giám đốc – Ông Nguyễn Minh Nhựt:

Họ và tên:	Nguyễn Minh Nhựt
Giới tính:	Nam
Ngày tháng năm sinh:	02/10/1984

Nơi sinh:	Đồng Tháp
Quốc tịch:	Việt Nam
Dân tộc:	Kinh
Quê quán:	Mỹ Tân, Cao Lãnh, Đồng Tháp
Địa chỉ thường trú:	Quốc lộ 30 Mỹ Tân -Cao Lãnh -Đồng Tháp
Số ĐT liên lạc ở cơ quan:	02773 763 155
Trình độ văn hóa:	12/12
Trình độ chuyên môn:	Kỹ sư công nghệ thực phẩm
Quá trình công tác: + Từ 2021 đến nay	Công tác tại Công ty CP XNK Sa Giang
Chức vụ công tác hiện nay:	Phó Tổng Giám Đốc – Phụ trách Sản xuất Công ty CP XNK Sa Giang
Số cổ phần nắm giữ:	0
Hành vi vi phạm pháp luật:	Không
Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty	Không
Cổ phần những người có liên quan đang nắm giữ:	

5 Phó Tổng Giám đốc – Bà Tăng Thị Mộng Tiên

Họ và tên:	Tăng Thị Mộng Tiên
Giới tính:	Nữ

Ngày tháng năm sinh:	07/03/1989
Nơi sinh:	Long An
Quốc tịch:	Việt Nam
Dân tộc:	Kinh
Quê quán:	Xã Tân Phước Tây, huyện Tân Trụ, Tỉnh Long An
Địa chỉ thường trú:	Xã Tân Phước Tây, huyện Tân Trụ, Tỉnh Long An
Số ĐT liên lạc ở cơ quan:	02773 764 479
Trình độ văn hóa:	12/12
Trình độ chuyên môn:	Cử nhân Kế toán
Quá trình công tác: + Từ 2021 đến nay	Công tác tại Công ty CP XNK Sa Giang
Chức vụ công tác hiện nay:	Phó Tổng Giám Đốc – Phụ trách Tài chính Công ty CP XNK Sa Giang
Số cổ phần nắm giữ:	0
Hành vi vi phạm pháp luật:	Không
Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty	Không
Cổ phần những người có liên quan đang nắm giữ:	

6. Kế toán trưởng – Bà Nguyễn Ngọc Huyền Trang:

Họ và tên:	Nguyễn Ngọc Huyền Trang
Giới tính:	Nữ
Ngày tháng năm sinh:	20/02/1980
Nơi sinh:	Vĩnh Long
Quốc tịch:	Việt Nam
Dân tộc:	Kinh
Quê quán:	Vĩnh Long
Địa chỉ thường trú:	
Số ĐT liên lạc ở cơ quan:	02773 764 479
Trình độ văn hóa:	12/12
Trình độ chuyên môn:	Cử nhân Kế toán
Quá trình công tác: + Từ 2004 đến nay	Công tác tại Công ty CP XNK Sa Giang
Chức vụ công tác hiện nay:	Kế toán trưởng Công ty CP XNK Sa Giang
Số cổ phần nắm giữ:	0
Hành vi vi phạm pháp luật:	Không
Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty	Không
Cổ phần những người có liên quan đang nắm giữ:	

– Những thay đổi trong ban điều hành:

Stt	Họ và Tên	Chức vụ	Thời gian bắt đầu giữ chức vụ trong năm	Thời gian không còn giữ chức vụ trong năm
1	Nguyễn Văn Kiệm	Tổng Giám đốc		
2	Lê Thị Diệu Thi	Phó TGD	19/02/2021	
3	Mai Hoàng Tâm	Phó TGD		
4	Mật Bích Khuê	Phó TGD		02/08/2021
5	Nguyễn Minh Nhựt	Phó TGD	21/06/2021	
6	Tăng Thị Mộng Tiền	Phó TGD	24/09/2021	

– Số lượng cán bộ, nhân viên: 656 người trong đó 145 lao động gián tiếp (chiếm 22,1 %).

– Tóm tắt chính sách và thay đổi trong chính sách đối với người lao động trong năm:

Tặng quà Tết Nguyên đán

Lì xì năm mới Tết Nguyên đán

Tặng quà ngày Quốc tế phụ nữ 08/03

Thưởng cho CBCNV trong dịp ngày lễ 30/04 và 02/09

Khen thưởng đối với tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong công tác

Hàng năm mỗi CBCNV được tặng 01 bộ trang phục tết quy bằng tiền là 800.000 đồng.

3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án:

a) Các khoản đầu tư lớn:

Trong năm, công ty thực hiện đầu tư dự án Xí nghiệp Sa Giang 3 tại Khu A1, KCN Sa Đéc, Tỉnh Đồng Tháp, sản xuất các sản phẩm từ gạo với công suất 6.000 tấn/năm. Đã đưa vào hoạt động quý 4/2021.

b) Các công ty con, công ty liên kết: Không

4. Tình hình tài chính:

a) Tình hình tài chính:

Bảng kết quả kinh doanh

Chỉ tiêu	Năm 2020	Năm 2021	% tăng giảm
* Đối với tổ chức không phải là tổ chức tín dụng và tổ chức tài chính phi ngân hàng:			
Tổng giá trị tài sản	210.127.568.266	226.295.659.004	107,69%
Doanh thu thuần	311.280.119.780	383.582.625.297	123,23%

Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	38.102.126.195	39.134.300.541	102,71%
Lợi nhuận khác	610.963.440	602.618.607	98,63%
Lợi nhuận trước thuế	38.713.089.635	39.736.919.148	102,64%
Lợi nhuận sau thuế	30.870.393.491	31.748.686.055	102,85%
Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức (*)	10%		

Các chỉ tiêu khác: không

b/ Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu:

Các chỉ tiêu	Năm 2020	Năm 2021	Ghi chú
<i>1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán</i>			
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn: TSLĐ/Nợ ngắn hạn	1,44	1,78	
+ Hệ số thanh toán nhanh: (TSLĐ - Hàng tồn kho) Nợ ngắn hạn	0,92	0,98	
<i>2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn</i>			
+ Hệ số Nợ/Tổng tài sản	0,44	0,33	
+ Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	0,77	0,49	
<i>3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động</i>			
+ Vòng quay hàng tồn kho: <u>Giá vốn hàng bán</u> Hàng tồn kho bình quân	5,72	5,88	
+ Doanh thu thuần/Tổng tài sản	1,48	1,70	
<i>4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời</i>			
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế / Doanh thu thuần	9,92%	8,28%	
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	26,03%	20,96%	
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	14,69%	14,03%	
+ Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần	12,24%	10,20%	

5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

a) Cổ phần: 7.147.580 cổ phần phổ thông đang lưu hành

b) Cơ cấu cổ đông:

- Cổ đông lớn, cổ đông nhỏ:

+ Cổ đông lớn: 6.068.427 cổ phần chiếm 84,9 %

+ Cổ đông nhỏ: 1.079.153 cổ phần chiếm 15,1 %

- Cổ đông tổ chức và cổ đông cá nhân

+ Cổ đông tổ chức: 5.514.561 Cổ phần chiếm 77,2 %

+ Cổ đông cá nhân: 1.633.019 Cổ phần chiếm 22,8 %

- Cổ đông trong nước và cổ đông nước ngoài

+ Cổ đông trong nước: 7.082.913 cổ phần chiếm 99,1 %

+ Cổ đông nước ngoài: 64.667 cổ phần chiếm 0,9 %

- Cổ đông nhà nước và cổ đông khác

+ Nhà nước nắm giữ: 0 cổ phiếu chiếm 0 %

+ Cổ đông khác: 7.147.580 cổ phiếu chiếm 100 %

c) Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu: Không phát sinh

d) Giao dịch cổ phiếu quỹ: Không phát sinh

e) Các chứng khoán khác: Không phát sinh

6. Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của công ty

6.1. Tác động lên môi trường:

Tổng phát thải khí nhà kính (GHG) trực tiếp và gián tiếp

Các sáng kiến và biện pháp giảm thiểu phát thải khí nhà kính

6.2 Quản lý nguồn nguyên vật liệu

a) Tổng lượng nguyên vật liệu được sử dụng để sản xuất và đóng gói các sản phẩm và dịch vụ chính của tổ chức trong năm: Trong năm công ty sử dụng 10.937 tấn nguyên liệu và khoảng 2.169 tấn bao bì để sản xuất và đóng gói sản phẩm.

b) Báo cáo tỉ lệ phần trăm nguyên vật liệu được tái chế được sử dụng để sản xuất sản phẩm và dịch vụ chính của tổ chức: không phát sinh

6.3. Tiêu thụ năng lượng

a) Năng lượng tiêu thụ trực tiếp và gián tiếp: điện năng sử dụng trong năm 2021 khoảng 4.819.890 kw, bên cạnh đó còn dùng năng lượng từ việc đốt khoảng 12.000 tấn trấu ròi.

b) Năng lượng tiết kiệm được thông qua các sáng kiến sử dụng năng lượng hiệu quả: không phát sinh

c) Các báo cáo sáng kiến tiết kiệm năng lượng (cung cấp các sản phẩm và dịch vụ tiết kiệm năng lượng hoặc sử dụng năng lượng tái tạo); báo cáo kết quả của các sáng kiến này: không phát sinh.

6.4. Tiêu thụ nước:

a) Nguồn cung cấp nước và lượng nước sử dụng: trong năm 2021 công ty sử dụng khoảng 113.992 m³ nước để phục vụ sản xuất do Cty TNHH MTV KHCN Bê Tông Nhẹ Hidico và Cty TNHH MTV Cấp nước & Môi trường Đô thị cung cấp.

b) Tỷ lệ phần trăm và tổng lượng nước tái chế và tái sử dụng: không phát sinh

6.5. Tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường

a) Số lần bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường: Công ty luôn tuân thủ tốt luật pháp và các quy định về môi trường nên không vi phạm.

b) Tổng số tiền do bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường: không phát sinh

6.6. Chính sách liên quan đến người lao động

a) Số lượng lao động, mức lương trung bình đối với người lao động: Số lao động bình quân năm 2021 là 546 người và thu nhập bình quân là 8.200.000 đ/người/tháng

b) Chính sách lao động nhằm đảm bảo sức khỏe, an toàn và phúc lợi của người lao động:

- Tặng quà Tết Nguyên đán; tiền may đồ tết; lì xì năm mới Tết Nguyên đán; Quốc tế phụ nữ 08/03; du lịch trong năm; đường sữa bồi dưỡng đủ công; khám chữa bệnh.

- Công đoàn: Thăm hỏi ốm đau, hiếu hỷ, trợ cấp khó khăn, trợ cấp tang chế; bồi dưỡng đường sữa hàng quý.

c) Hoạt động đào tạo người lao động

- Số giờ đào tạo trung bình trong năm 2021:

STT	Phân loại nhân viên	Số giờ đào tạo trung bình (giờ/năm)	Ghi chú
1	Nhân viên văn phòng	8	
2	Nhân viên trực tiếp sản xuất	8	

- Các chương trình phát triển kỹ năng và học tập liên tục để hỗ trợ người lao động đảm bảo có việc làm và phát triển sự nghiệp: không phát sinh.

6.7. Báo cáo liên quan đến trách nhiệm đối với cộng đồng địa phương

Các hoạt động đầu tư cộng đồng và hoạt động phát triển cộng đồng khác, bao gồm hỗ trợ tài chính nhằm phục vụ cộng đồng:

- Ủng hộ quỹ "Vì người nghèo", hỗ trợ kinh phí giúp đỡ người mù, giúp đỡ trẻ em, học sinh có hoàn cảnh khó khăn, hỗ trợ người mù có hoàn cảnh khó khăn nhân, ủng hộ quỹ "Toàn xã hội chăm sóc phát huy vai trò người cao tuổi", ủng hộ đền bào miền trung

- Hỗ trợ kinh phí xây dựng 02 căn nhà tình thương

- Ủng hộ lễ hội mừng xuân thành phố Sa Đéc

- Cấp học bổng cho học sinh và cơ sở vật chất ngành giáo dục, thể thao

- Ủng hộ cơ sở vật chất cho an ninh xã hội, cơ sở hạ tầng cho người dân

- Hỗ trợ chi phí khám chữa bệnh, xe cứu thương, quỹ chống dịch covid

- Hỗ trợ lao động nữ, lao động có con nhỏ

6.8. Báo cáo liên quan đến hoạt động thị trường vốn xanh theo hướng dẫn của UBCKNN

- Là một trong những quốc gia chịu ảnh hưởng lớn từ thiên tai và biến đổi khí hậu, Việt Nam đã xác định tăng trưởng xanh là một chiến lược để phát triển bền vững. Tài chính xanh luôn được xác định là trọng tâm trong chính sách phát triển kinh tế toàn cầu trong bối cảnh biến đổi khí hậu đang diễn ra trên toàn cầu. Để thực hiện những vấn đề này ngoài nỗ lực của chính phủ thì cần có sự chung tay tham gia phối hợp của các doanh nghiệp. Các doanh nghiệp phải có những giải pháp thiết thực hơn, hành động cụ thể hơn để góp phần làm nền kinh tế xanh hơn. Các hoạt động của công ty luôn hướng đến việc đạt tiêu chuẩn thân thiện với môi trường.

III. Báo cáo và đánh giá của Ban Tổng Giám đốc

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm 2021

Nhìn chung, các chỉ tiêu thực hiện trong năm 2021 như tổng doanh thu, lợi nhuận chưa đạt được theo kế hoạch đề ra.

- Tổng doanh thu đạt 87,7% so với kế hoạch;
- Lợi nhuận trước thuế đạt 68,7% so với kế hoạch.

Tuy nhiên, trong bối cảnh một năm quá đặc biệt như năm 2021 của đời sống xã hội và kinh tế ở Việt Nam mà Sa Giang không giảm sút mà còn tăng trưởng lợi nhuận so với năm 2020 là một thành tích đáng khích lệ.

Bên cạnh đó, Công ty cũng đã thực hiện tốt nghĩa vụ nộp ngân sách, thu nhập người lao động được ổn định và mức cổ tức đảm bảo được quyền lợi cổ đông.

2. Tình hình tài chính

a) Tình hình tài sản:

Trong năm 2021 đã đầu tư hoàn thành và đưa vào sử dụng hiệu quả các tài sản sau:

- Đầu tư xây dựng nhà lò hơi thuộc dự án Xí nghiệp Sa Giang 3 với giá trị 3,6 tỷ đồng
- Đầu tư xây dựng hệ thống xử lý nước thải công suất 600m³/ngày/đêm thuộc dự án Xí nghiệp Sa Giang 3 với giá trị 3,5 tỷ đồng
- Đầu tư chế tạo hệ thống sấy tại XN Sa Giang 3 với tổng giá trị 9,5 tỷ đồng

Và một số máy móc thiết bị khác với tổng trị giá đầu tư năm 2019 là 16,6 tỷ đồng.

b) Tình hình nợ phải trả

Nợ hiện tại chủ yếu là công nợ mua bán thường xuyên không có biến động lớn.

3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý

Công ty đạt được những tiến bộ như:

- Về sản xuất: Đầu tư thêm thiết bị để tăng công suất và giảm hao phí lao động, nâng cao chất lượng sản phẩm và đưa ra dòng sản phẩm mới; không có khiếu nại của khách hàng nước ngoài.

Duy trì thực hiện các chương trình quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn HACCP, ISO 22.000, BRC, ASC, ... đáp ứng tiêu chuẩn an toàn vệ sinh thực phẩm của các nước EU, Hoa kỳ, Nhật Bản, Hàn Quốc, ...

- Về kinh doanh: Đẩy mạnh mở rộng thị trường mới, khách hàng mới; giữ mối hợp tác tốt với các khách hàng truyền thống; thâm nhập thị trường tiềm năng; Linh hoạt trong chính sách giá bán cho từng đối tượng khách hàng và từng thị trường; Tập trung tham gia các hội chợ nước ngoài về thực phẩm để quảng bá thương hiệu, sản phẩm (trong thời gian dịch Covid-19 Công ty đã tham gia hội chợ thông qua hình thức online).

4. Kế hoạch phát triển trong năm 2022:

- Tập trung mở rộng các thị trường xuất khẩu mới và tiềm năng, giữ vững khách hàng truyền thống. Xây dựng chính sách bán hàng phù hợp với từng thị trường, đặc biệt là thị trường nước ngoài để thu hút khách hàng và tăng thị phần.

- Mở rộng hệ thống phân phối trong nước, đa dạng hóa các kênh phân phối để tăng độ phủ trên thị trường nội địa.

- Đầu tư marketing cho thương hiệu Sa Giang.

- Theo dõi chặt chẽ diễn biến giá nguyên vật liệu đi đôi với tính toán nhu cầu và thời điểm thích hợp để có quyết định mua dự trữ với giá tốt nhất nhằm ổn định giá thành sản phẩm.

- Tăng cường công tác quản lý, kiểm soát chi phí; xây dựng, theo dõi, đánh giá hạn mức công nợ.

- Luôn đặt tiêu chí chất lượng quan trọng hàng đầu; hợp lý hóa quy trình sản xuất; vận hành dây chuyền sản xuất mới (các sản phẩm từ gạo) có hiệu quả; tối ưu hóa chi phí sản xuất; không ngừng cải tiến máy móc, thiết bị; giảm chi phí vận hành máy móc thiết bị để hạ giá thành.

- Nghiên cứu đa dạng hóa sản phẩm và cải tiến công thức tiên tiến để thỏa mãn tốt nhu cầu và tạo niềm tin với khách hàng nước ngoài.

- Xây dựng, áp dụng tiêu chuẩn trong đánh giá nhà cung cấp để đảm bảo hiệu quả và an toàn sản phẩm.

- Cải tạo dây chuyền sản xuất, nhà xưởng đáp ứng được yêu cầu chất lượng sản phẩm và các đợt thanh tra kiểm tra của các hệ thống siêu thị nước ngoài, là các khách hàng mới tiềm năng.

- Sản xuất thêm các dòng sản phẩm từ gạo mới, bánh tráng, bánh hỏi.

- Tập trung theo dõi ảnh hưởng của dịch bệnh tác động đến thị trường tiêu thụ và sản xuất để có những ứng phó kịp thời nhằm duy trì hoạt động của Công ty.

5. Giải trình của Ban Giám Đốc đối với ý kiến kiểm toán: Không có

6. Báo cáo đánh giá liên quan đến trách nhiệm về môi trường và xã hội của công ty:

Trước tác động nghiêm trọng của dịch Covid-19, Công ty đã tham gia ủng hộ chi phí để cùng chung tay góp phần vào công tác chống dịch. Ngoài ra, Công ty còn đóng góp kinh phí để hỗ trợ cho địa phương như: Ủng hộ quỹ "Vì người nghèo", Ủng hộ kinh phí giúp đỡ người mù, Hỗ trợ kinh phí sửa chữa xe và kinh phí hoạt động xe cứu thương, Ủng hộ kinh phí giúp đỡ trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn

Thực hiện đầy đủ nghĩa vụ với ngân sách Nhà nước, đảm bảo quyền lợi cho cổ đông.

Tuân thủ và thực hiện nghiêm túc chế độ chính sách với người lao động theo quy định của pháp luật. Ban hành mới Quy chế chi trả tiền lương và thực hiện các chính sách đãi ngộ về lương, thưởng tương xứng theo vị trí công việc và hiệu quả công việc của người lao động, phù hợp với xu thế trên thị trường lao động. Trong năm 2021, Công ty đã xây dựng được 02 nhà tình thương cho người lao động có hoàn cảnh khó khăn, hỗ trợ học bổng cho học sinh nghèo vượt khó.

IV. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Công ty

1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty trong năm 2021

Đại dịch Covid – 19 bùng phát và lan rộng khắp toàn cầu đã khiến nhiều quốc gia rơi vào tình trạng khó khăn về kinh tế do đó nền kinh tế Việt Nam cũng không ngoại lệ.

Tuy nhiên, với sự chỉ đạo kịp thời của HĐQT, Ban Tổng Giám đốc cũng như sự quyết tâm, đồng lòng của toàn thể Cán bộ công nhân viên Công ty đã vừa phòng chống dịch vừa đảm bảo sản xuất an toàn. Thành tích nổi bật của Công ty trong năm 2021 chính là việc tổ chức thành công sản xuất “3 tại chỗ” trong khi rất nhiều nhà máy cùng ngành nghề phải đóng cửa vì dịch bệnh. Trong thời gian giãn cách xã hội, nguồn cung bị thắt chặt do đó nhu cầu tăng cao, Sa Giang có lợi thế vẫn duy trì hoạt động nên vẫn cung cấp được đơn hàng hiện hữu và đơn hàng mới tăng thêm, giúp đảm bảo doanh thu và lợi nhuận, gia tăng uy tín với khách hàng.

Vượt qua được thách thức về sản xuất, năm 2021 Sa Giang đối mặt với những khó khăn chính như sau:

- Thị trường trong nước sụt giảm do dịch bệnh, tuy nhiên đã được bù đắp bằng sự tăng trưởng của thị trường xuất khẩu khi các nước trên thế giới mở cửa trở lại nhu cầu tăng cao, các nhà máy ở Việt Nam đa số lại đóng cửa.
- Chi phí sản xuất trong thời kỳ “3 tại chỗ” tăng cao.

- Nhà máy các sản phẩm từ gạo Sa Giang 3 đưa vào hoạt động trễ hơn so với kế hoạch do tình hình dịch bệnh, dẫn đến việc chưa góp phần vào gia tăng doanh thu và lợi nhuận trong năm 2021 của nhà máy mới này. Dự kiến năm 2022 Sa Giang 3 sẽ là động lực tăng trưởng chính.

- Tình trạng hàng nhái, hàng giả về nhãn hiệu gây ảnh hưởng đến uy tín thương hiệu SA GIANG.

Năm 2021, kết quả sản xuất kinh doanh đạt được như sau:

Nhìn chung, các chỉ tiêu thực hiện trong năm 2021 như tổng doanh thu, lợi nhuận chưa đạt được theo kế hoạch đề ra.

- Tổng doanh thu đạt 87,7% so với kế hoạch;
- Lợi nhuận trước thuế đạt 68,7% so với kế hoạch.

Tuy nhiên, trong bối cảnh một năm quá đặc biệt như năm 2021 của đời sống xã hội và kinh tế ở Việt Nam mà Sa Giang không giảm sút mà còn tăng trưởng lợi nhuận so với năm 2020 là một thành tích đáng khích lệ

Bên cạnh đó, Công ty cũng đã hoàn thành những nội dung sau:

- Mức cổ tức đảm bảo được quyền lợi cổ đông.
- Thực hiện tốt nghĩa vụ đối với ngân sách nhà nước.
- Giải quyết chính sách lương thưởng cho người lao động kịp thời, đầy đủ
- Thị trường ngày càng được mở rộng.
- Ổn định bộ máy tổ chức Công ty.
- Ổn định và từng bước nâng cao chất lượng sản phẩm.
- Được chính quyền địa phương các cấp đồng tình ủng hộ.

2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Giám đốc công ty trong năm 2021

- Hội đồng quản trị đã thực hiện giám sát thường xuyên và liên tục hoạt động của Ban Tổng Giám đốc Công ty đảm bảo tuân thủ Điều lệ Công ty, Nghị quyết đại hội đồng cổ đông và Nghị quyết Hội đồng quản trị, đảm bảo hạn chế rủi ro cho Công ty như: đảm bảo việc tạm ứng và chi trả cổ tức; Thực hiện các qui định về công bố thông tin định kỳ và bất thường đối với Công ty niêm yết.

- Nhìn chung, Ban Tổng Giám đốc đã triển khai đầy đủ và báo cáo chi tiết kết quả thực hiện các chủ trương, chỉ đạo của HĐQT.

3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị trong năm 2022

- Phân đầu đạt tốc độ tăng trưởng doanh thu, lợi nhuận được thông qua tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022.
- Nghiên cứu phát triển sản phẩm mới có hiệu quả, đáp ứng yêu cầu thị trường.
- Lựa chọn nhân sự có trình độ năng lực chuyên môn, phẩm chất đạo đức tốt để quy hoạch đội ngũ cán bộ lãnh đạo kế thừa.

V. Quản trị công ty

1. Hội đồng quản trị

a) Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị:

STT	Họ và tên	Chức danh	Tỷ lệ sở hữu CP có quyền biểu quyết	Ngày bắt đầu là TV HĐQT	Ngày không còn là TV HĐQT
01	Trương Thị Lệ Khanh	CT HĐQT	76,72%	03/02/2021	
02	Lê Đình Bửu Trí	CT HĐQT	0%		03/02/2021
03	Nguyễn Ngô Vi Tâm	TV HĐQT	0%	03/02/2021	
04	Nguyễn Văn Kiệt	TV HĐQT	0,71%	08/11/2019	
05	Mai Hoàng Tâm	TV HĐQT	0,82%		03/02/2021
06	Trần Thị Thanh Thúy	TV HĐQT	21,08%		02/06/2021
07	Phạm Thanh Hùng	TV HĐQT	3,33%	08/11/2019	
08	Nguyễn Thanh Hằng	TV HĐQT	0%		02/06/2021
09	Nguyễn Ngọc Vũ Chương	TV HĐQT	0%		03/02/2021
10	Phạm Thành Đô	TV HĐQT	0%		02/06/2021
11	Nguyễn Thị Kim Đào	TV HĐQT	0%	02/06/2021	
12	Lê Thị Diệu Thi	TV HĐQT	0%	02/06/2021	

b) Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị:

c) Hoạt động của Hội đồng quản trị: Các cuộc họp của HĐQT

Trong năm 2021 HĐQT đã tiến hành 28 cuộc họp. Trong các cuộc họp có sự tham gia của các thành viên HĐQT; đại diện ban kiểm soát tham gia các cuộc họp HĐQT. HĐQT đã thảo luận và đề ra các quyết định thuộc thẩm quyền của HĐQT, cụ thể như sau:

Stt	Ngày	CHỦ TRƯỞNG
1	01/2021/BB-HĐQT Ngày 05/01/2021	- Thống nhất thời gian tổ chức Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2020 - Thống nhất khen thưởng cho Tổng Giám đốc đã có thành tích trong việc đàm phán mua nhà máy Tân Việt và thực hiện đầu tư dự án Sa Giang 3
2	02/2021/BB-HĐQT Ngày 19/01/2021 (lấy ý kiến qua mail)	- Thống nhất thời gian hoãn tổ chức Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2020
3	03/2021/BBHĐQT Ngày 22/01/2021 (lấy ý kiến qua mail)	- Thống nhất thông qua thời gian, chương trình và nội dung tổ chức Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2020
4	04/2021/BBHĐQT Ngày 28/01/2021 (lấy ý kiến qua mail)	- Thống nhất thông qua đơn từ nhiệm TV HĐQT bổ sung vào tài liệu ĐHĐCĐ
5	05/2021/BBHĐQT Ngày 03/02/2021	- Thống nhất bầu Bà Trương Thị Lệ Khanh giữ chức vụ Chủ tịch hội đồng quản trị của Công ty cổ phần XNK Sa Giang kể từ ngày 03/02/2021
6	06/2021/BBHĐQT Ngày 18/02/2021 (lấy ý kiến qua mail)	- Thông qua việc bổ nhiệm Bà Lê Thị Diệu Thi Phó Tổng Giám đốc (Phụ trách Chất lượng) Công ty Cổ phần XNK Sa Giang
7	07/2021/BBHĐQT Ngày 23/02/2021 (lấy ý kiến qua mail)	- Thông qua việc lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản nhằm thông qua một số vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông
8	08/2021/BBHĐQT Ngày 03/03/2021 (lấy ý kiến qua mail)	- Thông qua chủ trương mua Cơ sở Thực phẩm Phú Khang 2. Và ủy quyền cho Tổng Giám đốc Công ty thực hiện đàm phán mua Cơ sở Thực phẩm Phú Khang 2. Sau khi đàm phán Tổng Giám đốc sẽ báo cáo để HĐQT xem xét quyết định.
9	09/2021/BBHĐQT Ngày 11/03/2021 (lấy ý kiến qua mail)	- Thông qua tài liệu lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản gồm: Thông báo lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản; Tờ trình về việc chấp thuận cho một số cổ đông lớn của Công ty chuyển nhượng và nhận chuyển nhượng cổ phiếu không phải chào mua công khai; Phiếu lấy

		ý kiến cổ đông bằng văn bản; Dự thảo Nghị quyết ĐHĐCĐ
10	10/2021/BBHĐQT Ngày 19/03/2021 (lấy ý kiến qua mail)	- Thông qua việc xin gia hạn ngày tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 - Thông qua ngày tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 (sau gia hạn)
11	11/2021/BBHĐQT Ngày 24/03/2021 (lấy ý kiến qua mail)	- Thông qua việc vay vốn tại Công ty Cổ phần Vĩnh Hoàn
12	12/2021/BBHĐQT Ngày 30/03/2021 (lấy ý kiến qua mail)	- Thông qua việc điều chỉnh ngày chốt danh sách cổ đông tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021
13	13/2021/BBHĐQT Ngày 08/04/2021 (lấy ý kiến qua mail)	- Thống nhất thông qua bổ nhiệm Bà Nguyễn Thị Giang Thanh giữ chức vụ Giám đốc XN Sa Giang 3, kiêm Trưởng phòng Quản lý Chất lượng. - Thống nhất thông qua bổ nhiệm Bà Nguyễn Thị An Tư giữ chức vụ Phó Giám đốc XN Sa Giang 3 kiêm Trưởng Bộ phận KCS - Thống nhất thông qua bổ nhiệm Bà Nguyễn Thị Phượng Uyên giữ chức vụ Phó Phòng Quản lý Chất lượng, kiêm Phó Giám đốc Xí nghiệp Sa Giang 1
14	14/2021/BBHĐQT Ngày 15/04/2021 (lấy ý kiến qua mail)	- Thông qua việc thay đổi thời gian tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021
15	15/2021/BBHĐQT Ngày 11/05/2021 (lấy ý kiến qua mail)	- Thông qua tài liệu ĐHĐCĐ thường niên năm 2021
16	16/2021/BBHĐQT Ngày 22/05/2021 (lấy ý kiến qua mail)	- Thông qua bổ sung tài liệu ĐHĐCĐ thường niên năm 2021
17	17/2021/BBHĐQT Ngày 25/05/2021 (lấy ý kiến qua mail)	- Thống nhất thông qua việc ủy quyền cho Tổng Giám đốc ký quyết định bổ nhiệm, miễn nhiệm cấp Trưởng phòng và các chức vụ tương đương.
18	18/2021/BBHĐQT	- Thống nhất thông qua bầu ông Nguyễn Văn Kiệm làm Chủ tọa

	Ngày 06/06/2021 (lấy ý kiến qua mail)	cuộc họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2021
19	19/2021/BBHĐQT Ngày 11/06/2021 (lấy ý kiến qua mail)	- Thống nhất thông qua lựa chọn Công ty TNHH PricewaterhouseCoopers Việt Nam thực hiện soát xét báo cáo tài chính bán niên và kiểm toán BCTC năm 2021
20	20/2021/BBHĐQT Ngày 21/06/2021 (lấy ý kiến qua mail)	- Thống nhất thông qua quy chế phân cấp phân quyền giữa Hội đồng quản trị và Tổng Giám đốc
21	21/2021/BBHĐQT Ngày 15/07/2021 (lấy ý kiến qua mail)	- Thống nhất thanh lý hợp đồng lao động đối với Bà Mật Bích Khuây – chức vụ Phó Tổng Giám đốc (Phụ trách sản xuất)
22	22/2021/BBHĐQT Ngày 20/09/2021 (lấy ý kiến qua mail)	- Thống nhất thông qua thời gian trả cổ tức năm 2020 bằng tiền với tỷ lệ 10%/vốn điều lệ
23	23/2021/BBHĐQT Ngày 20/09/2021 (lấy ý kiến qua mail)	- Thông qua tờ trình bổ nhiệm Phó Tổng Giám đốc (Phụ trách Tài chính)
24	24/2021/BBHĐQT Ngày 08/10/2021 (lấy ý kiến qua mail)	- Thông qua việc thay đổi địa chỉ chi nhánh tại Thành phố HCM - Thông qua bổ nhiệm Giám đốc Chi nhánh kiêm Trưởng Phòng Kinh doanh - Thông qua việc điều chỉnh thời gian thực hiện đầu tư dự án Xí nghiệp Sa Giang 3
25	25/2021/BBHĐQT Ngày 28/10/2021 (lấy ý kiến qua mail)	- Thống nhất thanh lý hợp đồng lao động đối với Ông Lâm Văn Cường – Trưởng Phân xưởng Cơ điện - Thống nhất thông qua thời gian và tài liệu tổ chức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản
26	26/2021/BBHĐQT Ngày 28/10/2021 (lấy ý kiến qua mail)	- Thống nhất thanh lý hợp đồng lao động đối với Ông Nguyễn Bá Thông – Trưởng Phòng Hành chính Nhân sự - Thống nhất thanh lý hợp đồng lao động đối với Bà Phạm Thị Ngọc Sang – Trưởng Phòng Kế hoạch Thu mua - Thống nhất thông qua tờ trình bổ nhiệm Trưởng Phòng Hành chính Nhân sự

27	27/2021/BBHĐQT Ngày 13/11/2021 (lấy ý kiến qua mail)	- Thống nhất thông qua hủy tổ chức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản
28	28/2021/BBHĐQT Ngày 03/12/2021 (lấy ý kiến qua mail)	- Thống nhất ủy quyền cho Chủ tịch HĐQT quyết định lương của Tổng giám đốc, các phó Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng và Các trưởng phòng, Giám đốc xí nghiệp.

- Hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị không điều hành: Tham gia xây dựng quy chế tài chính, tiền lương và tham gia đóng góp ý kiến trong các cuộc họp HĐQT về kế hoạch và chiến lược kinh doanh của đơn vị.

d) Hoạt động của các tiểu ban trong Hội đồng quản trị:

- Tiểu ban chiến lược: Tham mưu cho HĐQT xây dựng chiến lược sản xuất kinh doanh của công ty như chiến lược về thị trường, phát triển sản phẩm mới, về đầu tư mở rộng sản xuất, về đổi mới thiết bị, công nghệ.

- Tiểu ban nhân sự: Tham mưu cho HĐQT về các chính sách lương, thưởng và công tác đào tạo, bổ nhiệm, luân chuyển cán bộ cấp trung.

e) Danh sách các thành viên Hội đồng quản trị tham gia các chương trình về quản trị công ty trong năm

01/ Trương Thị Lệ Khanh	Chức vụ: Chủ tịch HĐQT
02/ Bà Nguyễn Ngô Vi Tâm	Chức vụ: Thành viên HĐQT
03/ Ông Nguyễn Văn Kiệt	Chức vụ: Thành viên HĐQT
04/ Ông Phạm Thanh Hùng	Chức vụ: Thành viên HĐQT
05/ Bà Lê Thị Diệu Thi	Chức vụ: Thành viên HĐQT
06/ Bà Nguyễn Thị Kim Đào	Chức vụ: Thành viên HĐQT

2. Ban Kiểm soát

a) Thành viên và cơ cấu của Ban kiểm soát:

STT	HỌ VÀ TÊN	Chức vụ	Tỷ lệ sở hữu	Ngày bắt đầu là TV BKS	Ngày không còn là TV BKS
01	B. Huỳnh Thị Bé Ngọc	Trưởng Ban	0%	08/11/2019	
02	B. Hồng Lệ Vân	Thành viên	0%		03/02/2021
03	Ô Nguyễn Trọng Liêm	Thành viên	0%	08/11/2019	
04	Ô Phạm Thanh Tùng	Thành viên	0%	03/02/2021	

b) Hoạt động của Ban kiểm soát:

Ban kiểm soát họp 04 lần trong năm. Nội dung các cuộc họp:

- Báo cáo hoạt động của BKS năm 2020.
- Lập kế hoạch kiểm soát năm 2021 và thông qua Quy chế hoạt động của BKS năm 2021.
- Đề xuất đơn vị kiểm toán BCTC năm 2021 trình ĐHĐCĐ.
- Báo cáo kết quả thực hiện kiểm toán Quy trình mua hàng.
- Tham gia soát xét BCTC 6 tháng đầu năm cùng đơn vị kiểm toán độc lập.
- Thông qua tóm tắt kết quả kiểm toán BCTC Quý 3/2021.
- Phân công nhân sự BKS tham gia kiểm kê ngày 31/12/2021.

3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc và Ban kiểm soát

a) Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích trong năm 2021:

b) Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ:

Stt	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...)
			Số Cổ phiếu	Tỷ lệ	Số Cổ phiếu	Tỷ lệ	
1	Tổng Công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn Nhà nước (SCIC)	Người đại diện phần vốn SCIC tại SG	3.565.759	49,89	0	0	Bán

2	Trần Thị Thanh Thúy	TV HĐQT	1.506.973	21,08	0	0	Bán
3	Lê Văn Phúc	Chồng Bà Trần Thị Thanh Thúy	161.802	2,26	0	0	Bán
4	Trần Thị Thanh Thúy	TV HĐQT	0	0	585.100	8,19	Mua
5	Công ty Cổ phần Vĩnh Hoàn	Chủ tịch HĐQT của VHC	3.665.759	51,29	5.483.327	76,72	Mua

c) Hợp đồng hoặc giao dịch với cổ đông nội bộ:

d) Đánh giá việc thực hiện các quy định về quản trị công ty: Tuân thủ Thực hiện tốt các quy định về quản trị công ty trong quá trình quản lý điều hành của đơn vị, báo cáo kịp thời đầy đủ đúng quy định.

VI. Báo cáo tài chính

1. Ý kiến kiểm toán

- Ý kiến của kiểm toán viên: Theo ý kiến của chúng tôi, báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty CP XNK Sa Giang tại ngày 31/12/2021, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày nêu trên, phù hợp với các chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán Doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

2. Báo cáo tài chính được kiểm toán:

Báo cáo tài chính được cung cấp trên trang website www.sagiang.com.vn của công ty, Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội, và Ủy ban Chứng khoán Nhà nước.

**CÔNG TY CỔ PHẦN XUẤT NHẬP KHẨU SA GIANG
NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT**



NGUYỄN VĂN KIÊM